

1257



Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi
Cơ quan: Tỉnh Quảng Ngãi
Thời gian ký: 21/04/2022
13:34:18

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **530/QĐ-UBND**

Quảng Ngãi, ngày **20** tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ban hành theo Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi

TRƯỜNG THCS VÀ THPT PHẠM KHÉT
Số: 299
ĐẾN Ngày: 21/4/2022
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

1) GBT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

- KH (T. Khai)
- PH

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 04/6/2005; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

+ C.Ư.Đ
C.Đ. H.Đ.

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

2) T. Khai

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

2ab
| Wes

Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;

3) L.Ư.

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;

12/22
4
20

Căn cứ Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 286/TTr-SKHCN ngày 17/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ban hành theo Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi:

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 6, khoản 7 Điều 3 như sau:

“6. Sáng kiến, đề tài có phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh là sáng kiến, đề tài đã được áp dụng có hiệu quả tại đơn vị của tác giả tạo ra sáng kiến và được ít nhất 02 cơ quan, đơn vị khác huyện, thị xã, thành phố hoặc khác sở, ban, ngành (hoặc tương đương) trên địa bàn tỉnh áp dụng mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế, xã hội, cần được nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh.

7. Sáng kiến, đề tài có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc là sáng kiến, đề tài đã được áp dụng có hiệu quả ít nhất tại 02 cơ quan, đơn vị khác huyện, thị xã, thành phố hoặc khác sở, ban ngành (hoặc tương đương) trên địa bàn tỉnh và có ít nhất 01 cơ quan, đơn vị ngoài tỉnh áp dụng mang lại hiệu quả thiết thực về kinh tế, xã hội, cần được nhân rộng trên địa bàn toàn quốc”.

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 4 như sau:

“2. Cá nhân (hoặc đồng tác giả) có sáng kiến, phát minh, sáng chế đã được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền Trung ương hoặc ở tỉnh cấp văn bằng, giấy chứng nhận theo quy định của pháp luật; đề tài nghiên cứu khoa học đã được Hội đồng khoa học cấp bộ, ngành Trung ương, cấp tỉnh nghiệm thu, đánh giá, xếp loại đạt và xác nhận rõ hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh, hoặc toàn quốc; các giải pháp đạt giải tại các cuộc thi khoa học và công nghệ, sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh, cấp vùng, quốc gia, quốc tế và xác nhận rõ hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh, hoặc toàn quốc thì không phải đánh giá, công nhận theo Quy chế này. Khi cá nhân có sáng kiến, phát minh, sáng chế, đề tài, các giải pháp đạt giải tại các cuộc thi khoa học và công nghệ, sáng tạo kỹ thuật cấp tỉnh, cấp vùng, quốc gia, quốc tế đạt tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước thì cơ quan, đơn vị, địa phương quản lý cá nhân xét và lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy định”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 5 như sau:

“4. Cá nhân là đồng tác giả sáng kiến khi được người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc người chịu trách nhiệm chính tạo ra sáng kiến xác nhận tỷ lệ đóng góp vào sáng kiến từ 40% trở lên mới được đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước”.

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 6 như sau:

“4. Đề tài nghiên cứu khoa học thuộc các lĩnh vực khoa học tự nhiên, khoa học xã hội và nhân văn; xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng Mặt trận, hội đoàn thể; quốc phòng, an ninh... đã được Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng để làm căn cứ xét tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh, Chiến sĩ thi đua toàn quốc và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước”.

nghệ cấp cơ sở nghiệm thu ở mức đạt trở lên và có xác nhận đã hoặc đang được áp dụng trong thực tiễn mang lại hiệu quả cao”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 8 như sau:

“1. Sáng kiến, đề tài được các thành viên Hội đồng nhận xét, đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng và chấm “Đạt” hay “Không đạt” bằng phiếu (Theo mẫu số 1 Phụ lục kèm theo Quyết định này)”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 12 như sau:

“1. Cơ quan thường trực Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến trên địa bàn tỉnh là Sở Khoa học và Công nghệ, có nhiệm vụ:

a) Tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh quyết định thành lập Tổ tư vấn giúp việc cho Hội đồng gồm một số công chức thuộc Sở Khoa học và Công nghệ, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo (khi xét sáng kiến, đề tài thuộc ngành giáo dục, đào tạo) và cán bộ, công chức, viên chức các sở, ngành am hiểu về sáng kiến, đề tài để thẩm định, đánh giá sáng kiến, đề tài trước khi trình Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh xem xét;

b) Tiếp nhận hồ sơ sáng kiến, đề tài do các cơ quan, đơn vị gửi đến Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh, tổng hợp chuyên giao cho Tổ tư vấn giúp việc tiến hành thẩm định, đánh giá đủ hay không đủ điều kiện theo quy định;

c) Giúp Hội đồng đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi và trang thông tin điện tử thành phần Sở Khoa học và Công nghệ danh sách các sáng kiến, đề tài đã được Tổ tư vấn giúp việc thẩm định, đánh giá đủ điều kiện đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh xem xét. Tiếp nhận ý kiến phản hồi của cán bộ, nhân dân (nếu có) báo cáo trước cuộc họp Hội đồng.

d) Khi cần thiết, có văn bản lấy ý kiến xác nhận của các cơ quan liên quan về tính mới, tính hiệu quả và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khi áp dụng vào thực tiễn để làm cơ sở xem xét trong cuộc họp Hội đồng;

đ) Tổng hợp hồ sơ và lập danh sách sáng kiến, đề tài đủ điều kiện trình Chủ tịch Hội đồng cho ý kiến họp xem xét theo quy định. Tham mưu Chủ tịch Hội đồng danh sách mời những người có trình độ về mặt chuyên môn, kỹ thuật, am hiểu về sáng kiến, đề tài tham gia thành phần Hội đồng; mời đại diện các cơ quan, đơn vị đã hoặc đang áp dụng sáng kiến, đề tài (nếu cần thiết) để tư vấn cho Hội đồng khi họp đánh giá, công nhận;

e) Chuẩn bị nội dung, hồ sơ, tài liệu, tham mưu cho Chủ tịch Hội đồng tổ chức họp để đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài theo quy định. Cung cấp đầy đủ tài liệu cho các thành viên Hội đồng khi gửi giấy mời họp hoặc lấy ý kiến. Tóm tắt nội dung sáng kiến, đề tài để báo cáo tại cuộc họp Hội đồng. Tổng hợp ý kiến của các thành viên Hội đồng về kết quả đánh giá, bỏ phiếu tại cuộc họp Hội đồng. Trường hợp Hội đồng không họp được phải lấy ý kiến các thành viên

Hội đồng bằng văn bản thì lập Tổ kiểm phiếu và báo cáo kết quả cho Chủ tịch Hội đồng;

g) Căn cứ kết quả biểu quyết của các thành viên tại cuộc họp Hội đồng (hoặc kết quả lấy phiếu bằng văn bản), hoàn chỉnh thủ tục, hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng có văn bản đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định công nhận đối với sáng kiến, đề tài đạt yêu cầu theo quy định;

h) Thông báo kết quả đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài cho cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan biết. Quản lý, lưu trữ hồ sơ, tài liệu đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài theo quy định;

i) Tiến hành thẩm tra, xác minh khi có đơn thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo hoặc yêu cầu của tổ chức, cá nhân liên quan đến sáng kiến, đề tài do Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh công nhận; tham mưu Chủ tịch Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh xem xét, giải quyết theo thẩm quyền;

k) Lập thủ tục đề nghị Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh hủy bỏ kết quả và đề nghị thu hồi quyết định hoặc giấy chứng nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài khi phát hiện có vi phạm, đồng thời thông báo cho tác giả sáng kiến, đề tài và cơ quan, đơn vị đề nghị đánh giá, công nhận biết;

l) Lập dự toán, báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động của Hội đồng đánh giá sáng kiến cấp tỉnh theo quy định”.

7. Bổ sung khoản 3 vào Điều 12 như sau:

“3. Hồ sơ, thủ tục đề nghị đánh giá, công nhận sáng kiến, đề tài có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh hoặc toàn quốc.

a) Hồ sơ đề nghị gồm:

- Công văn của cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng (kèm theo Bảng tổng hợp danh sách các sáng kiến, đề tài theo mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Quyết định này);

- Đơn đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài của cá nhân (theo mẫu số 3 Phụ lục kèm theo Quyết định này);

- Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài của cá nhân (theo mẫu số 4 Phụ lục kèm theo Quyết định này);

- Quyết định công nhận sáng kiến, đề tài do cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định;

- Biên bản hoặc văn bản đánh giá, nghiệm thu đề tài khoa học và Công nghệ của Hội đồng Khoa học và Công nghệ cấp tỉnh, cấp bộ, cấp Nhà nước hoặc Giấy công nhận kết quả sau nghiệm thu.

- Văn bản xác nhận của các cơ quan, tổ chức đã hoặc đang áp dụng có hiệu quả sáng kiến, đề tài (theo mẫu số 5 Phụ lục kèm theo Quyết định này).

b) Thời gian nhận hồ sơ:

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi công văn đề nghị công nhận và một bộ hồ sơ cá nhân (bản giấy và bản điện tử) về Sở Khoa học và Công nghệ (Cơ quan Thường trực của Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài tỉnh Quảng Ngãi);

- Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị (xét khen thưởng hàng năm) gửi hồ sơ từ ngày 15/11 đến ngày 30/11 hàng năm;

- Ngành Giáo dục và Đào tạo (xét khen thưởng theo năm học) gửi hồ sơ từ ngày 01/6 đến ngày 15/6 hàng năm.

c) Giải quyết hồ sơ

- Cơ quan Thường trực Hội đồng tiếp nhận, kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài. Nếu hồ sơ không hợp lệ thì chuyển trả hoặc yêu cầu bổ sung.

- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi kết thúc thời hạn nhận hồ sơ, Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp, chuyển hồ sơ hợp lệ cho Tổ tư vấn giúp việc. Trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ, Tổ tư vấn giúp việc có trách nhiệm tổ chức thẩm định, đánh giá nội dung sáng kiến, đề tài và chuyển giao lại cho Cơ quan Thường trực Hội đồng để đăng tải thông tin các sáng kiến, đề tài trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Quảng Ngãi và Trang thông tin điện tử thành phần Sở Khoa học và Công nghệ để lấy ý kiến. Thời gian đăng tải ít nhất 07 ngày làm việc.

- Sau khi kết thúc thời gian đăng tải thông tin, Cơ quan Thường trực Hội đồng tổng hợp hồ sơ đủ điều kiện, báo cáo Chủ tịch Hội đồng và tham mưu tổ chức họp Hội đồng để đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài theo quy định”.

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 như sau:

“Điều 15. Kinh phí hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến trên địa bàn tỉnh

Kinh phí hoạt động của Hội đồng đánh giá hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng sáng kiến trên địa bàn tỉnh sử dụng nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ hằng năm được cấp cho Sở Khoa học và Công nghệ. Nội dung và mức chi thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các quy định hiện hành của Nhà nước, các quy định của pháp luật liên quan đến hoạt động sáng kiến”.

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 Điều 16 như sau:

“1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Quy chế này. Quá trình thực hiện nếu có điểm nào cần bổ sung, sửa đổi, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Khoa học và Công nghệ để tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

2. Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện việc đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài”.

vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng theo quy chế này”.

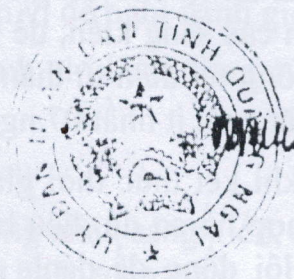
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những nội dung khác của Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng ban hành kèm theo Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ. Nội vụ; thành viên Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học tỉnh Quảng Ngãi; Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương (b/cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Thành viên tham gia Khối, cụm TD của tỉnh;
- Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- VPUB: PCVP, HCQT, NC, CBTH.
- Lưu: VT, KGVXptt86.

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

SAO Y BẢN CHÍNH

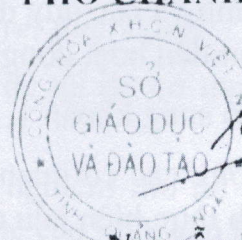
Số: 462SY

Quảng Ngãi, ngày 21 tháng 4 năm 2022

Nơi nhận:

- Phòng GDDT huyện, thị xã, thành phố;
- Đơn vị trực thuộc Sở GDDT;
- Trung tâm GDNV-GDTX huyện;
- Lãnh đạo Sở GDDT;
- Các phòng thuộc Sở GDDT;
- Website www.quangngai.edu.vn
- Lưu VT.

**TL. GIÁM ĐỐC
KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Đức Huân

Phụ lục: CÁC BIỂU MẪU ÁP DỤNG
(Kèm theo Quyết định số **530** QĐ-UBND ngày **20/4/2022**
của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Mẫu số 1

(Phiếu nhận xét, đánh giá, công nhận
phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng sáng kiến, đề tài)

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày tháng năm 20...

PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

(Phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng sáng kiến, đề tài)

1. Tên sáng kiến, đề tài:
2. Mã số (nếu có):
3. Bảng chấm điểm các tiêu chuẩn:

TT	Tiêu chuẩn	Khung điểm	Điểm
1	Sáng kiến có tính mới (điểm tối đa: 30 điểm) (chỉ chọn 01 (một) trong 03 (ba) nội dung bên dưới và cho điểm tương ứng)		
1.1	Hoàn toàn mới, được áp dụng đầu tiên	30	
1.2	Có cải tiến so với giải pháp trước đây	20	
1.3	Không có yếu tố mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có trước đây	0	

Nhận xét:

.....
.....
.....

2	Sáng kiến có phạm vi ảnh hưởng (điểm tối đa: 30 điểm) (chỉ chọn 01 (một) trong 03 (ba) nội dung bên dưới		
---	---	--	--

2.1	Có phạm vi ảnh hưởng trong toàn quốc	30	
2.2	Có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh	20	
2.3	Không có phạm vi ảnh hưởng trong tỉnh	0	
<u>Nhận xét:</u>			
.....			
.....			
.....			
3	Sáng kiến có tính hiệu quả áp dụng (điểm tối đa: 40 điểm) <i>(Chỉ chọn 01 (một) trong 03 (ba) nội dung bên dưới và cho điểm tương ứng)</i>		
3.1	Được áp dụng từ 04 cơ quan, đơn vị trở lên	40	
3.2	Được áp dụng tại 03 cơ quan, đơn vị	30	
3.3	Được áp dụng tại 02 cơ quan, đơn vị	0	
<u>Nhận xét:</u>			
.....			
.....			
.....			
Tổng cộng:		100	

3. Kết luận: đạt hoặc không đạt

4. Đề nghị: Công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng: toàn quốc hoặc trong tỉnh hoặc không đề nghị (Đối với phiếu chấm không đạt).

Ghi chú: Phiếu đạt là phiếu chấm từ 70 điểm trở lên và không có tiêu chuẩn nào 0 điểm.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG

(Ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu số 2

(Bảng tổng hợp danh sách cá nhân đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng)

Tên cơ quan, tổ chức

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày tháng năm.....

BẢNG TỔNG HỢP

Danh sách cá nhân đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị	Tên sáng kiến, đề tài	Tóm tắt nội dung sáng kiến, đề tài	Số quyết định công nhận sáng kiến, đề tài	Hình thức đề nghị khen thưởng
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1						
2						
....						

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú:

- (5): Ghi tóm tắt nội dung sáng kiến, đề tài giải quyết vấn đề gì, lĩnh vực áp dụng.
- (6): Ghi rõ số quyết định, ngày tháng năm ban hành và cơ quan ban hành quyết định.
- (7): Ghi rõ danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng đề nghị tặng

Mẫu số 3

(Đơn đề nghị công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài để làm căn cứ xét tặng.....

Kính gửi: Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học tỉnh Quảng Ngãi

1. Tác giả (đồng tác giả) sáng kiến, đề tài:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác	Trình độ chuyên môn	Ghi chú

2. Tên sáng kiến (hoặc tên đề tài nghiên cứu khoa học):

- Thuộc lĩnh vực:
- Thời điểm sáng kiến, đề tài được áp dụng: Ngày.....thángnăm.....
- Quyết định công nhận sáng kiến, đề tài (số quyết định, ngày tháng năm ban hành, cơ quan ban hành quyết định)
- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã áp dụng có hiệu quả sáng kiến, đề tài:
 - +
 - +

Đề nghị Hội đồng đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học tỉnh Quảng Ngãi xem xét, công nhận sáng kiến (đề tài) trên có hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng trong toàn tỉnh (toàn quốc) để làm căn cứ xét tặng.....

Tôi xin cam đoan nội dung thông tin nêu trên là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật (kèm theo đơn là Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài, các tài liệu minh chứng).

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN
ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG
(Ký, đóng dấu)

..... ngày ... tháng... năm
Người nộp đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú

(1) Ghi rõ danh hiệu thi đua hoặc hình thức đề nghị khen thưởng
(2) Cử nhân Luật, Kỹ sư Công nghệ thi đua

Mẫu số 4

(Báo cáo hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..... ngày..... tháng..... năm

BÁO CÁO

Hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Họ và tên tác giả (đồng tác giả):.....

Chức vụ:

Nơi làm việc:

Địa chỉ liên hệ:

Điện thoại: Email:.....

Tỷ lệ % đóng góp vào sáng kiến (nếu là đồng tác giả):.....

2. Tên sáng kiến, (hoặc tên đề tài nghiên cứu khoa học):

.....

3. Mô tả ngắn gọn, đầy đủ nội dung và tính mới của sáng kiến, đề tài; lĩnh vực áp dụng, kết quả đạt được:

.....

4. Thời gian áp dụng sáng kiến, đề tài: Từ ngày ... tháng ... năm ... đến ngày ... tháng ... năm ...

5. Số cơ quan, đơn vị, cá nhân đã hoặc đang áp dụng sáng kiến, đề tài:

II. ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI

1. Nêu rõ hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài:

a) Theo ý kiến của tác giả:

+ Về hiệu quả kinh tế: Nâng cao hiệu quả công tác, nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm về thời gian, giảm chi phí sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ, nâng cao hiệu quả kinh tế, kỹ thuật, sản xuất, kinh doanh,... như thế nào?

+ Về lợi ích xã hội: Nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, người lao động; cải thiện điều kiện làm việc, công tác; nâng cao chất lượng cuộc sống, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khỏe con người, nâng cao chất lượng giảng dạy, học tập, quản lý giáo dục, đào tạo.... như thế nào?

b) Theo ý kiến của các cơ quan, đơn vị, cá nhân đã áp dụng sáng kiến, đề tài (ghi ngắn gọn ý kiến nhận xét của các cơ quan, đơn vị, cá nhân nếu có):

.....
.....
.....
.....
.....

2. Xác định phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài:

Nêu rõ ràng, cụ thể sáng kiến, đề tài đã được áp dụng, phổ biến trong phạm vi nào:

- Trong phạm vi cơ quan, đơn vị, địa phương mình công tác (kèm văn bản xác nhận).

- Đã được nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương khác áp dụng có hiệu quả (gồm những cơ quan, đơn vị nào, kèm văn bản xác nhận)

Xác nhận của cơ quan
đề nghị khen thưởng
(Ký, đóng dấu)

Người báo cáo (tác giả)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Nếu cá nhân có nhiều sáng kiến, đề tài đề nghị công nhận thì báo cáo từng sáng kiến, đề tài theo mẫu trên

Mẫu số 5

(Giấy xác nhận của cơ quan, tổ chức đã hoặc đang áp dụng có hiệu quả sáng kiến, đề tài)

Tên cơ quan, tổ chức

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng năm.....

GIẤY XÁC NHẬN

Tên cơ quan, tổ chức:

Xác nhận đã hoặc đang áp dụng có hiệu quả sáng kiến, đề tài:

..... của tác giả (đồng tác giả)
tại đơn vị như sau:

1. Về hiệu quả kinh tế:

2. Về lợi ích xã hội:

3. Đánh giá về khả năng nhân rộng của sáng kiến, đề tài:

Người đứng đầu cơ quan, tổ chức
(Ký tên, đóng dấu)

Handwritten notes and signatures on the left margin, including "1/2ab", "1/WS", and "1/Leo".

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;
Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;
Căn cứ Thông tư số 18/2013/TT-BKHHCN ngày 01/8/2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ;
Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ;
Căn cứ Quyết định số 1348/QĐ-UBND ngày 31/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;
Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 286/TT-SKHHCN ngày 17/3/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, công nhận hiệu quả áp dụng, phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học